



Company Report: Vietnam Technology & Telecommunication JSC (TTN)

Research Department

17/02/2025

BÁO CÁO LẦN ĐẦU

TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP

Doanh thu mảng MEP và dịch vụ viễn thông được đảm bảo nhờ lượng công việc từ nhóm cổ đông lớn sở hữu là Becamex và VNPT. Về mảng MEP, doanh thu được kỳ vọng tiếp tục đảm bảo nhờ xu hướng mở rộng khu công nghiệp của Becamex, tỷ lệ hấp thụ cao (90%). Trong khi đó, triển vọng tăng trưởng mảng viễn thông được hỗ trợ từ kỳ vọng phát triển hạ tầng số và vị thế của VNPT là tập đoàn hàng đầu trong cung ứng hạ tầng mạng và dịch vụ truyền hình trả trước tại Việt Nam.

Mảng Data Center với tốc độ tăng trưởng hứa hẹn 10%/năm.

Doanh nghiệp sở hữu chất lượng tài sản tốt, không có nợ vay, số dư tiền gửi lớn đem lại nguồn thu từ tiền gửi tiết kiệm.

Mặt khác, trong xu thế phát triển hạ tầng số như hiện tại, TTN chưa cho thấy sự quyết tâm trong đầu tư mở rộng năng lực cung ứng. Triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp sẽ bứt phá nếu có sự đầu tư quyết liệt hơn vào các giải pháp mang tính xu hướng như trung tâm dữ liệu, giải pháp hạ tầng số...

Doanh nghiệp có tỷ lệ trả cổ tức tiền mặt đều đặn từ 700-1,200VND/cổ phiếu/năm.

Dựa vào kết quả định giá cổ phiếu TTN ở mức **21,168 VND/cp** và giá đóng cửa ngày 16/2/2025 là 22,000 VND/cp, chúng tôi khuyến nghị **"NẮM GIỮ"** cổ phiếu TTN.

RỦI RO ĐẦU TƯ

Cổ phiếu ngành công nghệ thông tin nói chung đã trải qua sóng tăng nóng trong năm 2024 với mức tăng trung bình 77%. Riêng cổ phiếu TTN đã tăng gấp 3 lần cho thấy rủi ro điều chỉnh lớn tại nhóm cổ phiếu này.

Khuyến nghị:

Nắm giữ
(Initial)

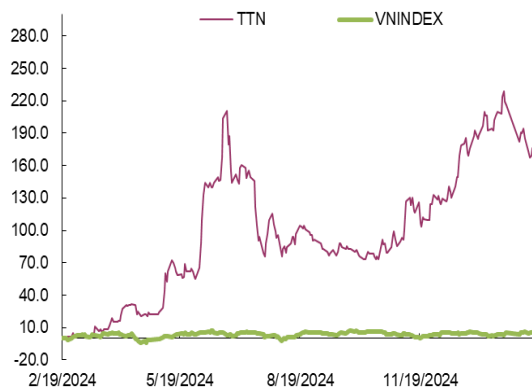
6-18m TP:

VND21,160

Giá cp hiện tại:

VND22,000

Diễn biến giá cp



Thay đổi giá cp	1 M	3 M	1Y
Thay đổi giá %	-5.6%	27.2%	169.7%
SS với VN index	-1.8%	31.9%	175.8%
Giá tb (VND)	23,263	21,281	15,899

Nguồn: Bloomberg, Guotai Junan (VN)

SL cp lưu hành (triệu)	36.73	Cổ đông lớn (%)	Becamex	54%
Vốn hóa TT. (VND b)	782.30	Free float (%)		40%
Giá trung bình KL 3 tháng ('000)	504.17	Debt/Assets (%)		0
Giá cao/thấp nhất 52w (VND)	26900 / 8300	NPM (%)		16.8

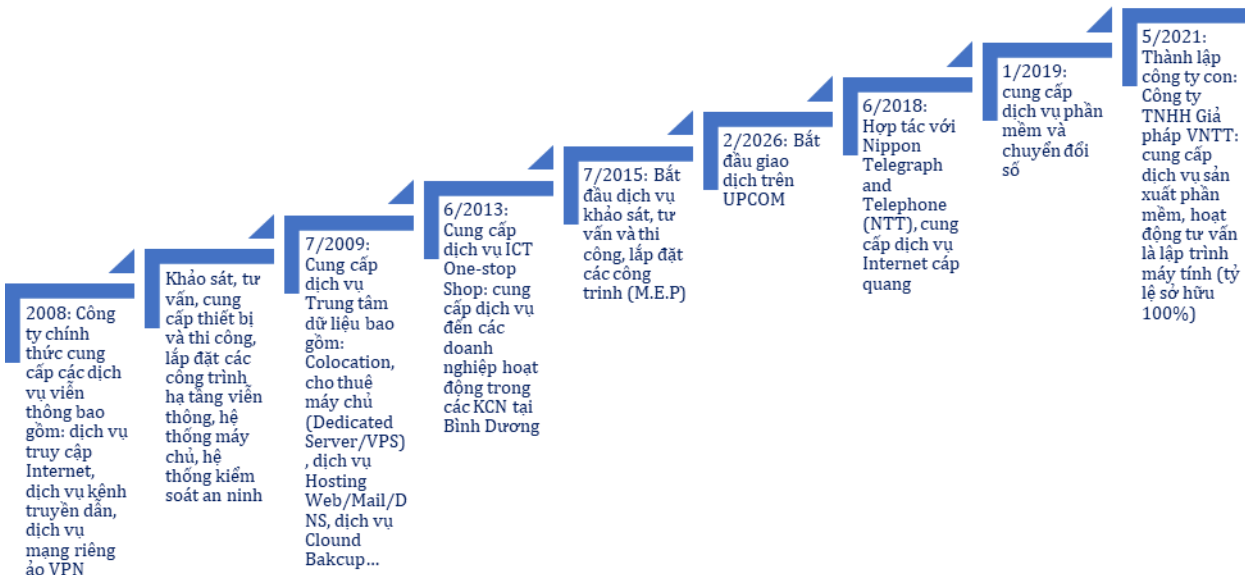
Nguồn: the Company, Guotai Junan (VN).

I. SƠ LƯỢC VỀ DOANH NGHIỆP

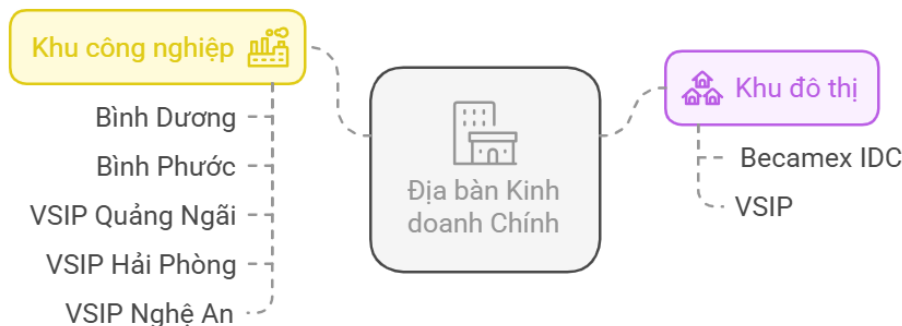
Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (TTN), còn được biết đến với tên gọi VNTT, được thành lập vào năm 2008 với sự góp vốn của các cổ đông chính như Becamex IDC và VNPT. Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực:

- **Dịch vụ viễn thông:** Cung cấp dịch vụ viễn thông trọn gói trong các khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị do Becamex IDC và VSIP đầu tư.
- **Dịch vụ M.E.P:** cung cấp dịch vụ MEP về hệ thống PCCC, xử lý nước thải, hệ thống giao thông, trạm- trung hạ thế..cho hạ tầng khu công nghiệp tại Bình Dương.
- **Trung tâm dữ liệu (Data Center):** sở hữu 1 trung tâm dữ liệu tại Bình Dương theo tiêu chuẩn Tier-3 với diện tích sàn khoảng 10,000 m2.
- **Công nghệ thông tin (ICT):** Cung cấp các giải pháp và dịch vụ công nghệ thông tin cho khách hàng.

Lịch sử hoạt động của TTN:



Địa bàn Kinh doanh Chính của TTN

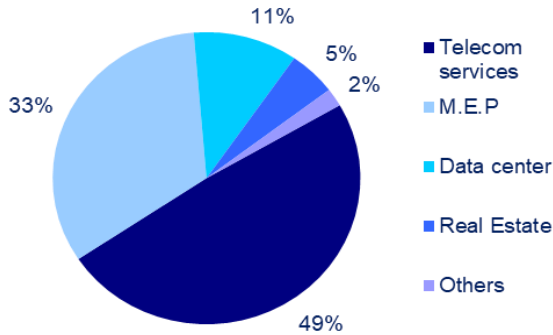


II. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

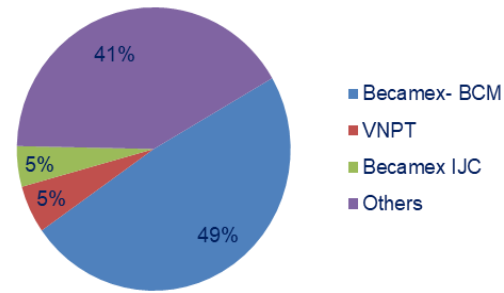
Trên thực tế, TTN không sở hữu mạng viễn thông riêng, mà thiết lập các thỏa thuận hợp tác chiến lược với VNPT trong việc sử dụng mạng lưới và phối hợp cung cấp dịch vụ viễn thông trong nước và quốc tế để cung cấp dịch vụ. Hiện doanh nghiệp tập trung cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin (ICT) cho các nhà đầu tư tại các khu công nghiệp do Becamex IDC và VSIP đầu tư, đặc biệt tại tỉnh Bình Dương – một trong những địa phương thu hút vốn đầu tư hàng đầu Việt Nam. Điều này mang lại lợi thế về tập khách hàng và doanh thu ổn định cho TTN.

Ở mảng **Dịch vụ trung tâm dữ liệu**: TTN cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tuy nhiên, thông tin cụ thể về quy mô và số lượng tủ rack của trung tâm dữ liệu do TTN quản lý chưa được công bố rộng rãi.

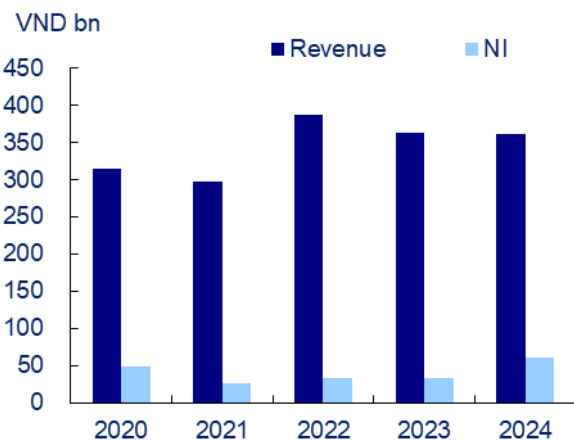
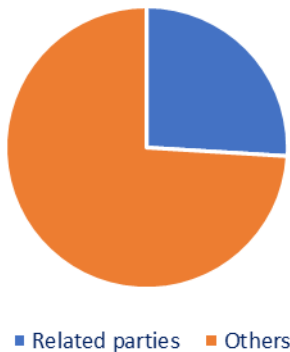
Cơ cấu doanh thu



Ownership structure



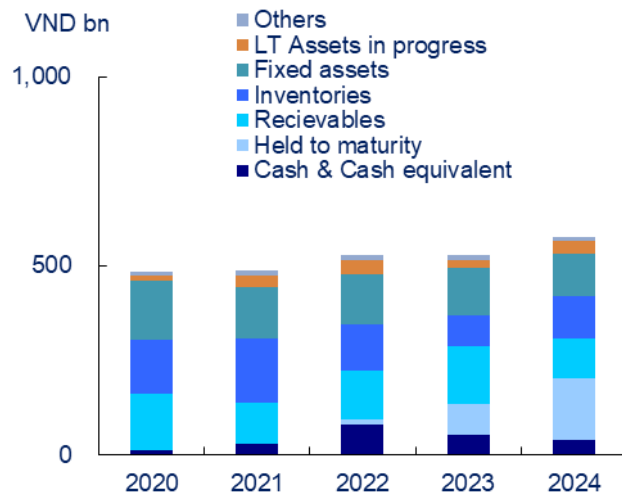
Revenue with related parties



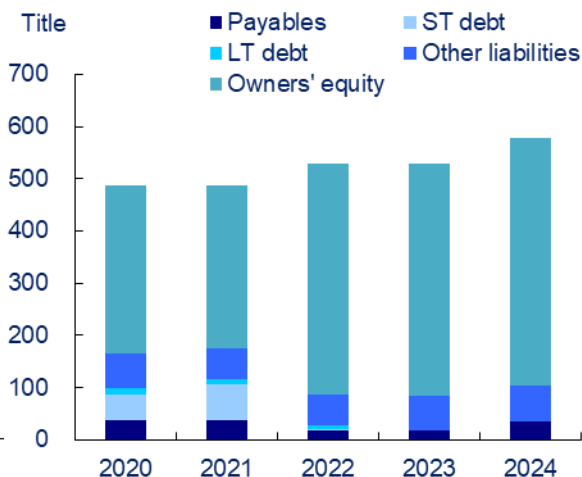
Nguồn: BCTN TTN, FiiiproX, GTJAS RS

Doanh thu và lợi nhuận tương đối ổn định, tuy nhiên chưa có sự bứt phá do không đẩy mạnh đầu tư mới. Quy mô tài sản và tài sản cố định chỉ hơi nhích tăng nhẹ trong 5 năm gần đây.

Cơ cấu tài sản



Cơ cấu nguồn vốn

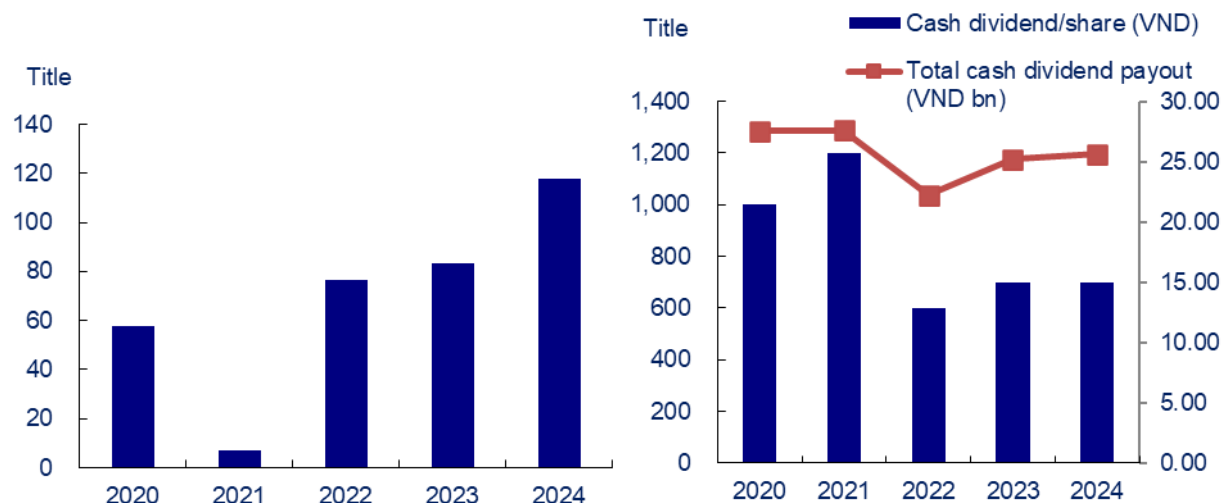


Nguồn: FiiiproX, GTJASVN RS

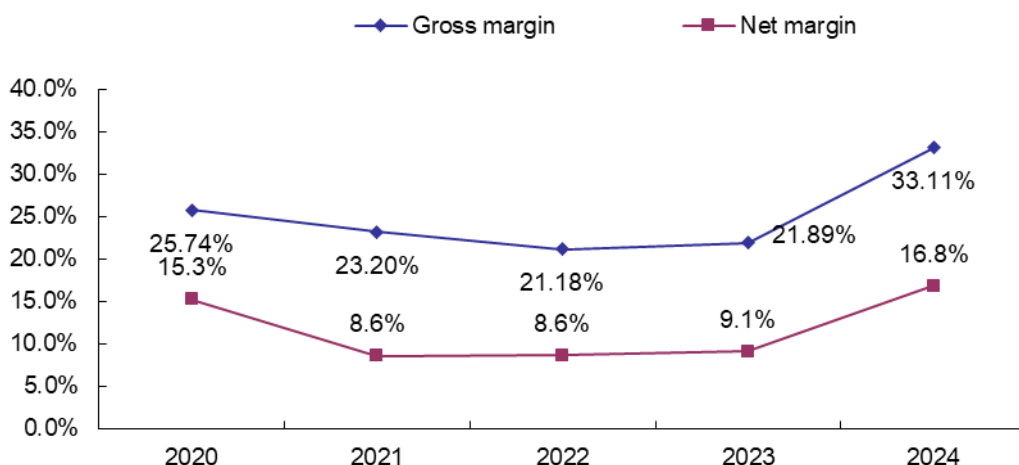
Cơ cấu nguồn vốn lành mạnh với ít nợ vay. Tỷ lệ đòn bẩy L/E (liabilities/equity) chỉ 0.21 lần. Các chỉ số tài chính vào thời điểm cuối năm 2024 cũng được cải thiện nhờ số tiền phải thu giảm so với cuối kỳ 2023, thay vào đó, danh mục tiền gửi (kỳ hạn đến 12 tháng) tăng mạnh giúp củng cố nguồn thu từ lãi cho vay.

Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh

Lịch sử trả cổ tức



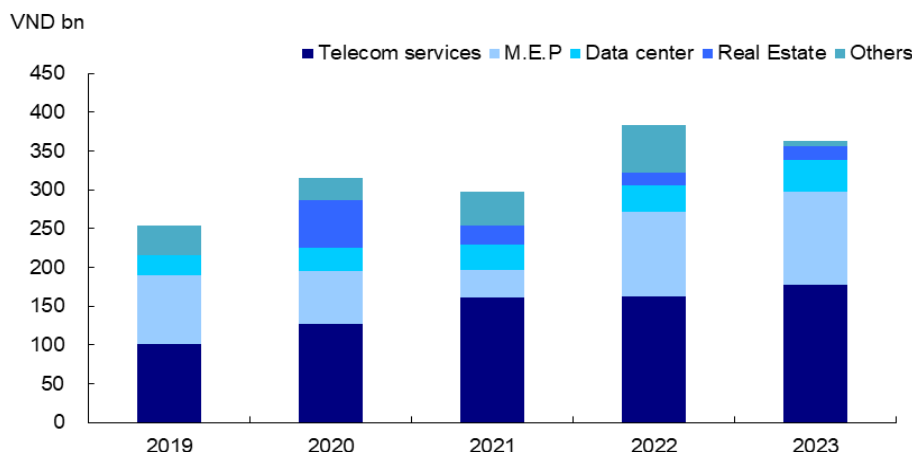
Nguồn: TTN, GTJASVN RS



Chất lượng tài sản tốt, không có nợ vay và không phát sinh chi phí lãi vay trong năm 2024. Trong khi đó, biên lợi nhuận năm 2024 có sự khởi sắc

ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG NGÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cơ cấu doanh thu theo mảng HĐKD giai đoạn 2019-2023



Nguồn: TTN, GTJASVN RS

Tăng trưởng doanh thu các mảng kinh doanh	2020	2021	2022	2023
Telecom services	26%	27%	1%	9%
M.E.P	-24%	-48%	204%	10%
Data center	17%	10%	5%	14%
Real Estate		-62%	-34%	17%
Others	-23%	56%	39%	-88%

Nguồn: TTN, GTJASVN RS

- Trong cơ cấu nguồn thu, có thể thấy mảng dịch vụ viễn thông và DC của TTN duy trì được mức tăng trưởng ổn định, trung bình khoảng 10%/năm. Nguồn thu từ mảng MEP và 2 mảng kinh doanh còn lại tương đối biến động.
- Doanh thu mảng MEP mặc dù biến động, tuy nhiên khối lượng công việc được đảm bảo nhất định nhờ nằm trong hệ sinh thái của Becamex. Theo thông tin mới cập nhật, hiện tại BCM đang đẩy nhanh triển khai Giai đoạn 2 Khu công nghiệp Becamex Bình Phước, điều này sẽ tạo dư địa công việc liên quan mà TTN có thể tham gia. (Tổng Công ty Becamex IDC hiện sở hữu trực tiếp 100% vốn tại 7 khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương, với tổng diện tích hơn 4.700 ha, tỷ lệ lấp đầy trung bình khoảng 90%. Ngoài ra, Becamex IDC còn tham gia góp vốn và phát triển các khu công nghiệp khác như VSIP, Becamex Bình Phước, Becamex VSIP Bình Định và Becamex VSIP Bình Thuận, tỷ lệ lấp đầy trung bình 70%)

Doanh thu mảng Data Center được củng cố nhờ nhu cầu gia tăng, chúng tôi dự kiến tăng trưởng doanh thu mảng này của TTN sẽ ở mức 10%/năm:

Theo dự báo của Research and Markets, quy mô thị trường trung tâm dữ liệu tại Việt Nam dự kiến sẽ đạt khoảng 1.03 tỷ USD vào năm 2028, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) khoảng 10%.

Số liệu từ Savills tới quý 1/2024, Việt Nam có 33 trung tâm dữ liệu do 48 nhà cung cấp dịch vụ vận hành, với tổng công suất ước tính khoảng 80 MW.

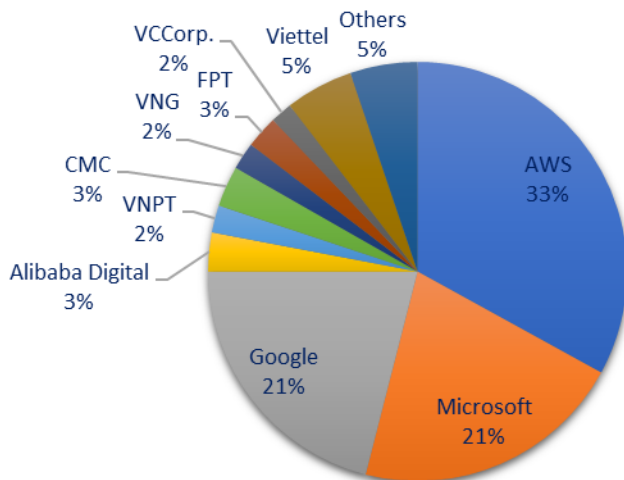
Các khu vực phía Bắc và phía Nam chiếm 94% nguồn cung trung tâm dữ liệu hiện có, khu vực miền Trung chỉ chiếm 6%. Trong đó, tại Hà Nội có 16 cơ sở và 13 cơ sở đặt tại TP.HCM, 4 cơ sở còn lại ở khu vực miền Trung.

Về cơ cấu, trung tâm dữ liệu chia sẻ (colocation) chiếm 74%, trong khi trung tâm dữ liệu viễn thông (telecom) chiếm 26% còn lại.

Dữ liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông tại Diễn đàn kinh tế số 2023 mới đây cho thấy, thị trường cloud (điện toán đám mây) Việt Nam đạt hơn 545 tỷ USD vào năm 2022 và dự đoán tăng lên 1,240 tỷ USD vào năm 2027 với mức tăng trưởng 17.9%.

Tuy vậy, thị phần cloud tại Việt Nam chủ yếu thuộc về các nhà cung cấp nước ngoài, chiếm gần 80%. Các nhà cung cấp nội địa chia sẻ 21% thị phần còn lại.

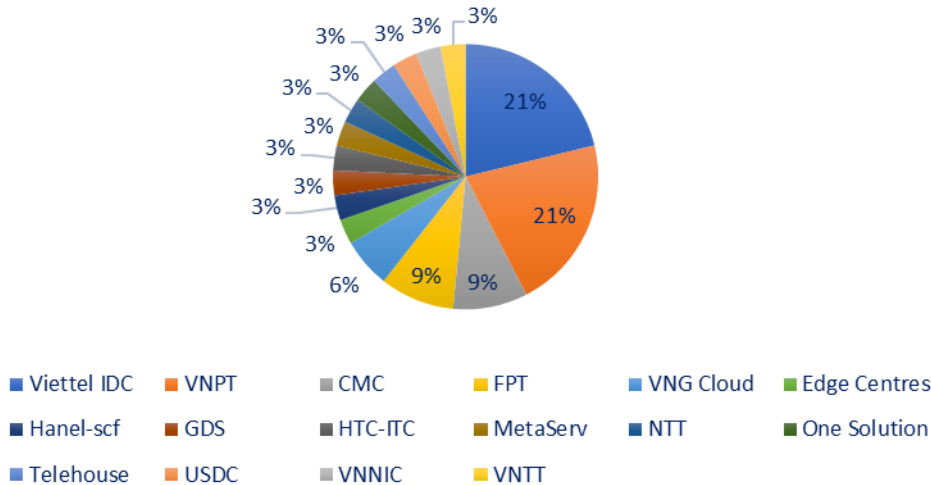
Thị phần cloud tại Việt Nam



Nguồn: Bộ TT& TT, GTJAS RS

Trong khi đó, thị trường trung tâm dữ liệu ở Việt Nam chủ yếu do một số công ty viễn thông nội địa chi phối, bao gồm Viettel IDC, VNPT, CMC Telecom, FPT Telecom và VNG Cloud, chiếm 66% thị phần. Trong khi đó, các nhà khai thác nước ngoài tham gia thị trường thông qua các liên doanh để phù hợp với quy định về mặt pháp lý. Một số cái tên nổi bật khác trong ngành như GDS (liên doanh giữa NTT và VNPT), HTC-ITC (Công ty Viễn thông Hà Nội), QTSC Telecom Center, USDC Technology, VNNT. Các nhà đầu tư đến từ châu Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản cũng đang tìm vị trí quanh Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng để xây dựng các DC đạt tiêu chuẩn quốc tế, với diện tích 10,000 – 30,000 m².

Thị phần trung tâm dữ liệu tại Việt Nam



Nguồn: Savills, GTJAS RS

Doanh thu mảng viễn thông dự kiến tăng trưởng 10%/năm nhờ nhu cầu chuyển đổi số trong nước và TTN cung cấp sản phẩm dịch vụ viễn thông của VNPT là một trong những nhà mạng hàng đầu Việt Nam.

VNPT (Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam) hiện đang nắm giữ các thị phần quan trọng trong lĩnh vực viễn thông tại Việt Nam:

- **Dịch vụ điện thoại cố định mặt đất:** VNPT chiếm 72.73% thị phần, dẫn đầu trong lĩnh vực này.
- **Dịch vụ điện thoại di động mặt đất:** VNPT đứng thứ hai với 20.91% thị phần, sau Viettel (56.39%) và trước MobiFone (17.91%).
- **Dịch vụ băng rộng cố định:** VNPT giữ vị trí số 1 về thị phần.
- **Dịch vụ truyền hình trả tiền:** sản phẩm MyTV của VNPT cũng nằm trong top đầu về thị phần trong lĩnh vực này.

Hiện tại, VNNTT hoạt động như một đối tác chiến lược của VNPT, bổ sung và mở rộng khả năng cung cấp hạ tầng viễn thông và dịch vụ CNTT, đặc biệt trong các khu công nghiệp và đô thị thông minh. Và với vị thế của VNPT trên thị trường viễn thông, triển vọng doanh thu từ mảng này của VNNTT được duy trì ổn định với tăng trưởng doanh thu dự kiến 10%/năm.

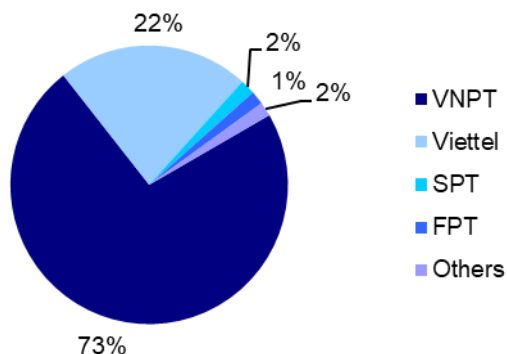
Thị trường viễn thông Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ trung bình 4.4%/năm trong giai đoạn 2025-2030

Dưới tác động của quá trình chuyển đổi số và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ, thị trường viễn thông Việt Nam đang bước vào giai đoạn tăng trưởng mới. Với mức độ thâm nhập Internet đạt trên 79% dân số và nhu cầu về các dịch vụ viễn thông ngày càng tăng, ngành này được dự báo sẽ tiếp tục mở rộng, đặc biệt là trong các lĩnh vực băng rộng cố định, di động 5G và các dịch vụ giá trị gia tăng. Một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy thị trường là sự phát triển của mạng 5G. Chính phủ Việt Nam đã đặt mục tiêu thương mại hóa 5G trên toàn quốc vào năm 2025, đồng thời thúc đẩy phát triển hạ tầng viễn thông theo hướng bền vững, hiện đại. Việc triển khai 5G không chỉ nâng cao trải nghiệm người dùng mà còn mở ra cơ hội lớn cho các ngành như công nghiệp 4.0, IoT, trí tuệ nhân tạo (AI) và thành phố thông minh.

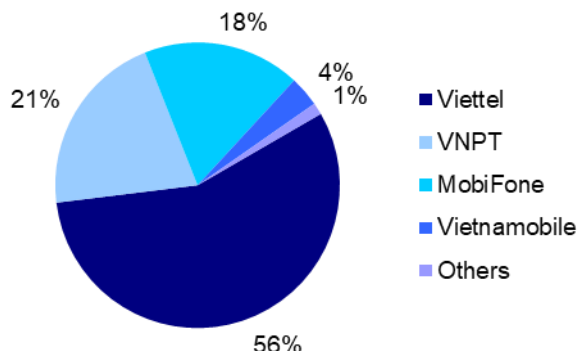
Ngoài ra, Việt Nam cũng đang đẩy mạnh chính sách phát triển hạ tầng số và an toàn thông tin mạng. Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng Internet băng rộng cố định đạt 85%,

trong khi hạ tầng điện toán đám mây và trung tâm dữ liệu trong nước sẽ được ưu tiên phát triển để giảm phụ thuộc vào nền tảng nước ngoài.

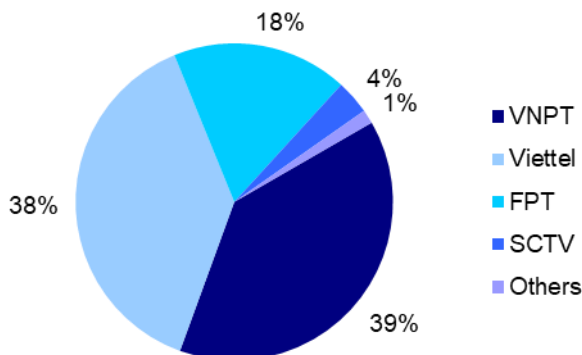
Thị phần Thuê bao điện thoại cố định mặt đất



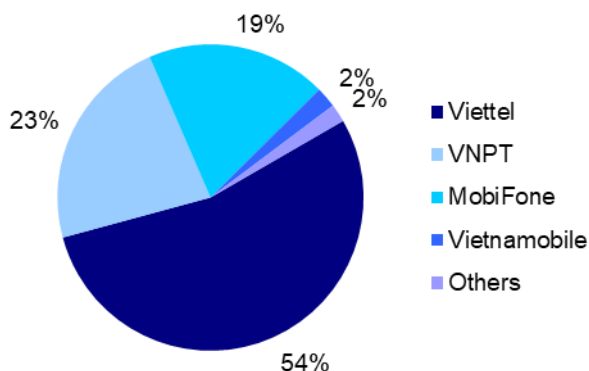
Thị phần thuê bao di động mặt đất



Thị phần băng rộng cố định mặt đất



Thị phần băng rộng di động mặt đất



Source: Bộ TT và Truyền thông, Guotai Junan (VN).

Về thiết lập mục tiêu kinh doanh, TTN đặt ra mục tiêu kinh doanh với doanh thu 444 tỷ và lợi nhuận 45.5 tỷ trong năm 2025 (so với dự báo thận trọng của chúng tôi với doanh thu 390 tỷ đồng và lợi nhuận 38 tỷ đồng). Để đạt được các mục tiêu này, TTN dự kiến triển khai các chiến lược kinh doanh sau:

- Mở rộng dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin (ICT):** TTN sẽ tiếp tục cung cấp và nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, ICT cho các nhà đầu tư tại các khu công nghiệp do Becamex IDC và VSIP đầu tư, đặc biệt tại tỉnh Bình Dương.
- Phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu:** Công ty dự kiến đầu tư và mở rộng các trung tâm dữ liệu để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về lưu trữ và quản lý dữ liệu của khách hàng. Hiện chưa có thông tin chi tiết về quy mô và kế hoạch đầu tư của TTN.
- Triển khai mạng 5G và giải pháp khu công nghiệp thông minh:** nghiên cứu và triển khai mạng 5G cùng các giải pháp cho khu công nghiệp thông minh tại Bình Dương, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và thu hút thêm khách hàng.
- Mở rộng dịch vụ cơ điện và bán lẻ thiết bị:** Công ty sẽ tiếp tục phát triển mảng dịch vụ cơ điện và bán lẻ thiết bị, tận dụng lợi thế từ hệ sinh thái của Becamex và VSIP để gia tăng doanh thu.

III. ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU

Chúng tôi kết hợp 2 phương pháp FCFF và P/E để xác định giá mục tiêu cho cổ phiếu TTN.

Kết quả phương pháp định giá FCFF

- Giả định doanh thu tăng trưởng 8% năm (5Yfw)
- Biên lợi nhuận gộp ở mức 22%, biên lợi nhuận thuần 10%.

FCFF	
Free Cash Flow at Year 5	51,716
WACC	12.0%
Perpetuity Growth Rate	3.0%
(=) Equity Value	627,343
SL cổ phiếu (m)	36.73
Giá trị mỗi cổ phiếu (VND)	17,081.02

Phương pháp định giá P/E

P/E trung bình nhóm cổ phiếu CNTT tại Việt Nam là 24.41. Với EPS dự phóng năm 2025 của TTN là 1,034, mức giá mục tiêu theo phương pháp P/E của TTN là 25,256 VND/cp.

So sánh với các doanh nghiệp trong ngành (dữ liệu cập nhật ngày 10/2/2025)

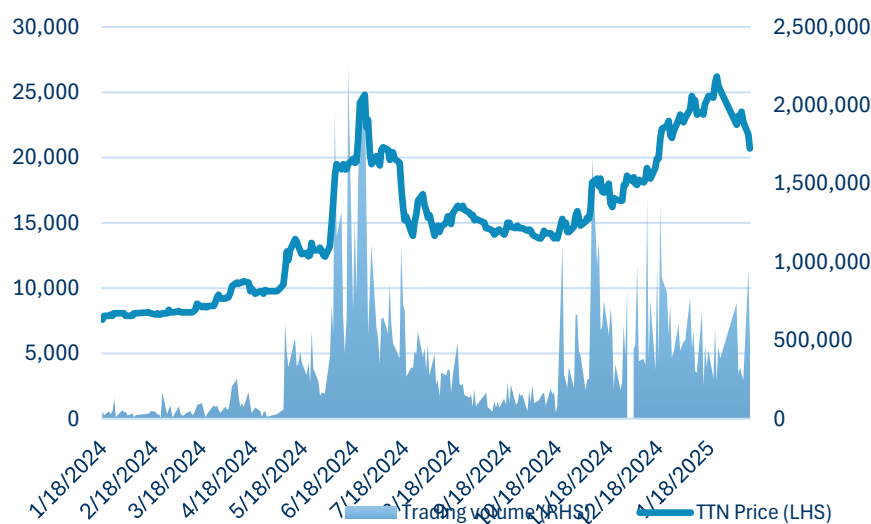
Mã	Vốn hoá (Tỷ VND)	EV (Tỷ VND)	EPS (TTM)	P/E	BVPS	P/B
TTN	802.83	763	1,651.30	13.24	12,912.07	1.69
FOX	47,223.75	53,521	5,691.92	16.85	20,897.95	4.59
CMG	9,309	11,167	1,478	29.81	13,501	3.26
ELC	2,373	2,305	1,162	24.52	12,704	2.24
FPT	208,891	220,457	5,365	26.47	23,598	7.00

Nguồn: FiinproX, GTJASVN RS

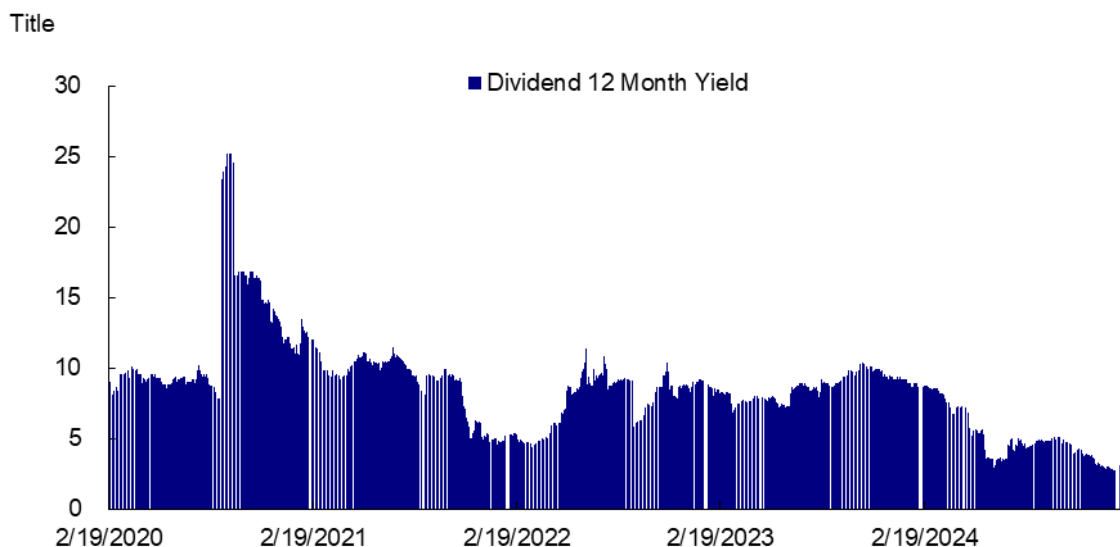
Kết quả định giá trung bình trọng số 2 phương pháp

Phương pháp	Tỷ trọng	Giá mục tiêu
FCFF	50%	17,081
P/E	50%	25,256
Giá mục tiêu TTN 1Y		21,168

Diễn biến giá cổ phiếu TTN



Tỷ suất lợi nhuận từ cổ tức trung bình 8.4%/năm (Dividend yield)



Nguồn: Bloomberg, GTJASVN RS

IV. KHUYẾN NGHỊ

Có thể thấy TTN sở hữu lợi thế hoạt động lâu năm trong lĩnh vực hạ tầng viễn thông, cung ứng giải pháp hạ tầng viễn thông cho khu công nghiệp cũng như giải pháp thành phố thông minh. Bên cạnh đó, doanh nghiệp sở hữu lợi thế bền vững nhờ tập khách hàng thân thiết liên quan đến nhóm cổ đông hiện hữu, đem lại lợi nhuận và tốc độ tăng trưởng bền vững.

Mặt khác, trong xu thế phát triển hạ tầng số như hiện tại, TTN chưa cho thấy sự quyết tâm trong đầu tư mở rộng năng lực cung ứng. Triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp sẽ bứt phá nếu có sự đầu tư quyết liệt hơn vào các giải pháp mang tính xu hướng như trung tâm dữ liệu, giải pháp hạ tầng số...

Dựa vào kết quả định giá cổ phiếu TTN ở mức **21,168 VND/cp** và giá đóng cửa ngày 16/2/2025 là 22,000 VND/cp, chúng tôi khuyến nghị "**NĂM GIỮ**" cổ phiếu TTN.

RỦI RO ĐẦU TƯ

Cổ phiếu ngành công nghệ thông tin nói chung đã trải qua sóng tăng nóng trong năm 2024 với mức tăng trung bình 77%. Riêng cổ phiếu TTN đã tăng gấp 3 lần cho thấy rủi ro điều chỉnh lớn tại nhóm cổ phiếu này.

XẾP HẠNG CỔ PHIẾUChỉ số tham chiếu: **VN - Index.**Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% đến -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNHChỉ số tham chiếu: **VN - Index**Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:703

17 Feb 2025



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP.HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	R9-10, 1 st Floor, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội	3 rd Floor, No. 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q.3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Tel: (024) 35.730.073	Tel: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696

VNTT (TTN)

Company Report